

Số: 216 /KH-UBND

Sơn Mai, ngày 07 tháng 10 năm 2026

KẾ HOẠCH

Thực hiện Tiểu dự án 2 - Dự án 3: Hỗ trợ phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị, vùng trồng dược liệu quý, thúc đẩy khởi sự kinh doanh, khởi nghiệp và thu hút đầu tư vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào DTTS và MN

trên địa bàn xã Sơn Mai trong năm 2026

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025; Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 125/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ Quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài chính;

Căn cứ Thông tư số 05/2025/TT-UBND ngày 24/06/2025 của Bộ Dân tộc và Tôn giáo ban hành Thông tư hướng dẫn thực hiện một số dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 - 2025

Căn cứ Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ ban hành quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình MTQG; Nghị định số 38/2023/NĐ-CP ngày 24/6/2023 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ Quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-UBND ngày 30/6/2022 của Bộ Trưởng, Chủ nhiệm Ủy Ban Dân tộc hướng dẫn thực hiện một số dự án thuộc Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS và MN giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021-2025; Thông tư số 02/2023/TT-UBND ngày 21/8/2023 của Bộ Trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc, Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2022/TT-UBND ngày 30/6/2022 hướng dẫn thực hiện một số dự án thuộc Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS và MN giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 - 2025;

Căn cứ Thông tư số 55/2023/TT-BTC ngày 15/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Quy định quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân

sách nhà nước thực hiện các chương trình MTQG giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Thông tư số 75/2024/TT-BTC ngày 31/10/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 55/2023/TT-BTC ngày 15/8/2023 của Bộ Tài chính quy định quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách nhà nước thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 -2025;

Căn cứ Quyết định số 20/2023/QĐ-UBND ngày 19/5/2023 của UBND tỉnh ban hành quy định cơ chế quay vòng một phần kinh phí hỗ trợ bằng tiền để luân chuyển trong cộng đồng thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 866/QĐ-UBND ngày 08/8/2022 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS và MN giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 - 2025;

Căn cứ Quyết định số 198/QĐ-UBND ngày 13/3/2026 của UBND xã Sơn Mai về việc chi chuyển nguồn kinh phí ngân sách xã năm 2025 sang ngân sách xã năm 2026 (đợt 1);

Căn cứ Quyết định số 691/QĐ-UBND ngày 25/8/2026 của UBND tỉnh về việc điều chỉnh, bổ sung kế hoạch vốn đầu tư và dự toán chi thường xuyên thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi để tiếp tục thực hiện trong năm 2026;

Căn cứ Nghị quyết số 22/NQ-HĐND ngày 21/9/2026 của Hội đồng nhân dân xã Sơn Mai về phân khai nguồn vốn sự nghiệp (phần kinh phí sau điều chỉnh tại Quyết định số 691/QĐ-UBND ngày 25/8/2026 của UBND tỉnh Quảng Ngãi) thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS và MN từ năm 2025 trở về trước kéo dài sang năm 2026 trên địa bàn xã;

Căn cứ Quyết định số 93/QĐ-UBND ngày 24/9/2026 của UBND xã Sơn Mai về việc phân khai nguồn vốn sự nghiệp (phần kinh phí sau điều chỉnh tại Quyết định số 691/QĐ-UBND ngày 25/8/2026 của UBND tỉnh) thuộc Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS và MN từ năm 2025 trở về trước kéo dài sang năm 2026 trên địa bàn xã Sơn Mai;

Căn cứ Quyết định số 1062/QĐ-UBND ngày 06/10/2026 của UBND xã Sơn Mai về việc điều chỉnh dự toán chi thường xuyên thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS và MN để tiếp tục thực hiện trong năm 2026;

UBND xã Sơn Mai ban hành Kế hoạch thực hiện Tiểu dự án 2- Dự án 3: Hỗ trợ phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị, vùng trồng dược liệu quý, thúc đẩy khởi sự kinh doanh, khởi nghiệp và thu hút đầu tư vùng đồng bào DTTS và MN thuộc Chương trình MTQG phát triển KT-XH vùng đồng bào DTTS và MN trên địa bàn xã năm 2026, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU:

1. Mục đích:

- Tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện kịp thời, nghiêm túc, hiệu quả Kế hoạch, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và hành động đối với các tổ chức và cá nhân về hỗ trợ phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị Tiểu dự án 2 -Hỗ trợ phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị, vùng trồng dược liệu quý, thúc đẩy khởi sự kinh doanh, khởi nghiệp và thu hút đầu tư vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; khai thác tiềm năng lợi thế theo hướng chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi có hiệu quả, tạo việc làm nâng cao thu nhập cho hộ dân, giảm nghèo bền vững vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

- Tổ chức hỗ trợ phát triển sản xuất, tập trung xây dựng vùng nguyên liệu ổn định, hỗ trợ áp dụng kỹ thuật và quản lý chất lượng đồng bộ, nâng cao năng lực sơ chế, chế biến và phát triển thị trường.

2. Yêu cầu:

- Bảo đảm đúng mục tiêu, đối tượng, nội dung và phạm vi hỗ trợ. Tổ chức triển khai thực hiện công khai, dân chủ, minh bạch, đúng quy trình, tránh chồng chéo, trùng lặp với các chương trình, dự án khác đang triển khai trên địa bàn.

- Xác định rõ trách nhiệm của từng phòng ban liên quan trong quá trình thực hiện; bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ giữa cơ quan chủ trì, đơn vị thực hiện và các tổ chức liên quan.

- Lựa chọn mô hình, phương án sản xuất phù hợp với điều kiện thực tế, tiềm năng, lợi thế của từng địa phương; ưu tiên các mô hình có khả năng nhân rộng, phát triển bền vững và hiệu quả kinh tế - xã hội cao.

- Quản lý, sử dụng kinh phí đúng mục đích, đúng quy định, hiệu quả và tiết kiệm; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN:

1. Hình thức, số lượng, thời gian và phạm vi thực hiện:

- Hình thức thực hiện: Hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng.

- Thời gian thực hiện: Năm 2026.

- Phạm vi: Trên địa bàn xã Sơn Mai.

- Nội dung dự án: Do tổ nhóm cộng đồng dân cư lựa chọn, đề xuất.

2. Đối tượng, điều kiện hỗ trợ:

2.1. Đối tượng: Các hộ nghèo, cận nghèo không có sinh kế ổn định. Ưu tiên hộ nghèo do phụ nữ làm chủ hộ và là lao động duy nhất, trực tiếp nuôi dưỡng người thân không còn khả năng lao động hoặc chưa đến độ tuổi lao động; hộ sinh sống tại xã đặc biệt khó khăn, thôn đặc biệt khó khăn.

2.2. Điều kiện:

- Đảm bảo tỷ lệ tối thiểu 50% người dân tham gia là đối tượng hỗ trợ của chương trình mục tiêu quốc gia, trong đó ưu tiên nguồn lực thực hiện Tiểu Dự án, mô

hình có trên 70% người dân tham gia là đối tượng thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ dân tộc thiểu số. Nhóm hộ tối thiểu phải từ 03 hộ gia đình thuộc đối tượng thụ hưởng Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS và MN trở lên.

- Tổ, nhóm cộng đồng thực hiện Tiểu dự án phải có thành viên có kinh nghiệm làm kinh tế giỏi.

3. Kinh phí thực hiện:

Tổng kinh phí thực hiện: 890.878.000 đồng. Cụ thể:

- Theo Quyết định số 93/QĐ-UBND ngày 24/9/2026 của UBND xã Sơn Mai về việc phân khai nguồn vốn sự nghiệp (phần kinh phí sau điều chỉnh tại Quyết định số 691/QĐ-UBND ngày 25/8/2026 của UBND tỉnh) thuộc Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS và MN từ năm 2025 trở về trước kéo dài sang năm 2026 trên địa bàn xã, với số tiền: 614.500.000 đồng. Trong đó:

+ Ngân sách Trung ương: 558.000.000 đồng.

+ Ngân sách Tỉnh: 56.500.000 đồng.

- Theo Quyết định số 1062/QĐ-UBND ngày 06/10/2026 của UBND xã Sơn Mai về việc điều chỉnh dự toán chi thường xuyên thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS và MN để tiếp tục thực hiện trong năm 2026, với số tiền: 276.378.000 đồng. Trong đó:

+ Ngân sách Trung ương: 244.269.000 đồng.

+ Ngân sách địa phương: 32.109.000 đồng.

4. Nguyên tắc thực hiện:

4.1. Hồ sơ, thủ tục: Theo quy định tại Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định 38/2023/NĐ-CP ngày 24/6/2023, Nghị định số 125/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025). Thông tư số 05/2025/TT-UBND ngày 24/6/2025 của Bộ Dân tộc và Tôn giáo ban hành Thông tư hướng dẫn thực hiện một số dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 - 2025.

4.2. Xây dựng dự án, quyết toán kinh phí:

- Thông tư số 05/2025/TT-UBND ngày 24/06/2025 của Bộ Dân tộc và Tôn giáo ban hành Thông tư hướng dẫn thực hiện một số dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 - 2025.

III. NỘI DUNG THỰC HIỆN TIỂU DỰ ÁN:

- Ưu tiên tập trung xây dựng hỗ trợ PTSX cho các hộ dân là hộ nghèo, hộ cận nghèo không có sinh kế ổn định, hộ DTTS có hoàn cảnh khó khăn sinh sống trên địa bàn thôn ĐBKK của xã.

- Các hộ nghèo, cận nghèo không có sinh kế ổn định. Ưu tiên hộ nghèo do phụ nữ làm chủ hộ và là lao động duy nhất, trực tiếp nuôi dưỡng người thân không còn khả năng lao động hoặc chưa đến độ tuổi lao động; hộ sinh sống tại xã đặc biệt khó khăn, thôn đặc biệt khó khăn.

1. Hỗ trợ phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị:

- Đánh giá tiềm năng phát triển chuỗi giá trị; tư vấn xây dựng phương án, kế hoạch sản xuất kinh doanh, quy trình kỹ thuật, đánh giá thị trường, phương án phát triển thị trường:

- Hỗ trợ nguyên liệu, giống cây, con giống, vật tư kỹ thuật;

- Tập huấn kỹ thuật sản xuất, nghiệp vụ quản lý, quản trị chuỗi giá trị, năng lực tìm kiếm, mở rộng thị trường tiêu thụ;

- Hướng dẫn áp dụng quy trình kỹ thuật và quản lý chất lượng đồng bộ; xây dựng, đăng ký thương hiệu, chỉ dẫn địa lý cho sản phẩm; các hoạt động quảng bá sản phẩm, mở rộng các kênh phân phối.

2. Hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế cộng đồng:

- Tập huấn, chuyển giao kỹ thuật; hỗ trợ giống vật nuôi; thức ăn chăn nuôi, thuốc bảo vệ thực vật, thú y; hỗ trợ làm chuồng trại chăn nuôi và các hoạt động khác liên quan đến sản xuất.

- Đối với hỗ trợ các hoạt động đa dạng hóa sinh kế khác do cộng đồng đề xuất, phù hợp với phong tục, tập quán, nhu cầu của cộng đồng; phù hợp với mục tiêu của Chương trình và quy định của pháp luật.

3. Giải pháp thực hiện:

- Đẩy mạnh tuyên truyền sâu rộng nội dung kế hoạch đến các Phòng, ban, cơ quan, đơn vị liên quan, Ban quản lý các thôn và người dân vùng đồng bào DTTS và MN nhằm thay đổi và chuyển biến nhận thức trong công tác dân tộc, chính sách dân tộc, giảm nghèo vùng đồng bào DTTS và MN; khơi dậy ý chí chủ động, vươn lên của người DTTS, nhất là người dân tộc thiểu số nghèo.

- Đẩy mạnh ứng dụng khoa học kỹ thuật, công nghệ tiên tiến vào sản xuất và tăng cường công tác tập huấn kỹ thuật, chuyển giao các giống cây trồng, vật nuôi mới có năng suất, chất lượng cao vào sản xuất vùng đồng bào DTTS và MN để tăng năng suất, nâng cao chất lượng sản phẩm góp phần tăng thu nhập, cải thiện đời sống dân cư của vùng, vươn lên thoát nghèo.

- Tiếp tục hoàn thiện cơ chế, chính sách khuyến khích doanh nghiệp và thành lập các Hợp tác xã liên kết trong sản xuất, kinh doanh, tiêu thụ sản phẩm, phát triển đa dạng các mô hình sản xuất có sự tham gia của các hộ nghèo, cận nghèo; hỗ trợ phát triển các mô hình sản xuất kinh doanh phù hợp với người nghèo.

- Huy động nguồn lực và lồng ghép nguồn vốn thực hiện nhằm thực hiện hoàn thành mục tiêu của Tiểu dự án 2-Dự án 3.

Đảm bảo cân đối, bố trí, huy động đầy đủ, kịp thời theo đúng cơ cấu nguồn

vốn đã được phê duyệt; đảm bảo tỷ lệ vốn đối ứng của địa phương và trách nhiệm tham gia của người dân, đối tượng thụ hưởng. Tăng cường kiểm tra, giám sát trong quá trình thực hiện.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Phòng Văn hoá – Xã hội xã: Là cơ quan thường trực, chủ trì tham mưu UBND xã tổ chức triển khai thực hiện Tiểu dự án 2 - Dự án 3 trên địa bàn xã:

- Tham mưu cho UBND xã xây dựng và triển khai kế hoạch dự án; kiểm tra, giám sát thực hiện dự án theo nội dung Tiểu Dự án 2 - Dự án 3 đã được phê duyệt.

- Phối hợp các đơn vị liên quan tham mưu UBND xã trong việc lựa chọn con giống đảm bảo chất lượng cho Tiểu Dự án 2 - Dự án 3; tập huấn, hướng dẫn kỹ thuật, nhận biết và phòng chống dịch bệnh cho các hộ tham gia dự án đạt hiệu quả. Kiểm tra giám sát trong suốt quá trình thực hiện Tiểu dự án của tổ cộng đồng.

- Hướng dẫn cộng đồng dân cư, tổ nhóm ...lựa chọn, xây dựng Tiểu dự án và hộ gia đình có nhu cầu, đảm bảo đủ điều kiện tham gia Tiểu Dự án 2 - Dự án 3 năm 2026. Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra tiến độ, chất lượng, hiệu quả các mô hình.

- Tham mưu UBND xã cân đối, phân bổ, hướng dẫn quản lý, sử dụng và quyết toán nguồn vốn thực hiện Tiểu dự án theo quy định.

- Tuyên truyền rộng rãi trong nhân dân các văn bản của Trung ương, của tỉnh và xã về Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS và MN trên địa bàn xã năm 2026.

2. Phòng Kinh tế: Căn cứ nguồn kinh phí Trung ương hỗ trợ, vốn đối ứng của địa phương. Có trách nhiệm thẩm định dự toán của phòng Văn hóa Xã hội, hướng dẫn cơ chế quản lý, sử dụng, thanh quyết toán kinh phí đúng quy định tài chính hiện hành.

3. Đề nghị Ủy ban MTQ Việt Nam xã, các tổ chức Chính trị - Xã hội xã: Theo dõi, giám sát tổ cộng đồng thực hiện Tiểu dự án đảm bảo đúng đối tượng, quá trình thực hiện dự án phải công khai minh bạch.

4. Các thôn trên địa bàn xã:

- Tổ chức rà soát, lựa chọn đối tượng, hộ tham gia mô hình đúng tiêu chí, tiêu chuẩn; chỉ đạo thực hiện các hoạt động hỗ trợ tại địa phương. Phối hợp với Phòng Văn hóa xã hội hướng dẫn kỹ thuật, giám sát, nghiệm thu và duy trì mô hình sau hỗ trợ.

- Tổ chức rà soát đối tượng đăng ký hỗ trợ phát triển sản xuất năm 2026 đối với Tiểu dự án 2-Dự án 3; danh sách các hộ đăng ký năm 2026. Không hỗ trợ đối với các hộ đã nhận từ các Chương trình, chính sách trước đây.

- Theo dõi, giám sát tổ cộng đồng thực hiện Tiểu dự án cho đến khi kết thúc. Báo cáo kết quả thực hiện về UBND xã (*qua Phòng Văn hóa – Xã hội*).

Căn cứ nội dung Kế hoạch, các phòng chuyên môn, các đơn vị liên quan, các thôn chủ động triển khai thực hiện. Quá trình thực hiện nếu có phát sinh khó khăn,

vướng mắc kịp thời báo cáo về UBND xã xem xét, chỉ đạo. Yêu cầu Thủ trưởng các Phòng chuyên môn, các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- TTr Đảng ủy (b/c);
- TTr HĐND xã (b/c);
- CT, các PCT UBND xã;
- VP HĐND&UBND xã;
- Phòng Kinh tế;
- Phòng Văn hóa – Xã hội xã;
- Trung tâm Cung ứng DVC xã;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam xã;
- Các tổ chức CT-XH xã;
- Ban quản lý các thôn;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Anh Tuấn